

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A11 NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Huỳnh Thanh Tâm Minh.

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			SBD	Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm		
10A11	Lưu Quốc	An	18	12	2006	92350	
10A11	Nguyễn Quỳnh Linh	Anh	21	10	2006	91273	
10A11	Phạm Duy	Anh	12	08	2006	90093	
10A11	Võ Ngọc Bảo	Di	08	03	2006	90190	
10A11	Lê Minh	Đức	16	10	2006	93996	
10A11	Đào Xuân	Dũng	07	02	2006	114293	
10A11	Quách Nguyễn Quang	Duy	08	05	2006	100713	
10A11	Đỗ Thanh	Hằng	25	03	2006	90271	
10A11	Nguyễn Minh	Hiếu	14	02	2006	94035	
10A11	Nguyễn Quỳnh	Hương	11	11	2006	122604	
10A11	Vũ Tuấn	Huy	17	12	2006	92628	
10A11	Trương Trần Quốc	Khánh	05	07	2006	90375	
10A11	Phù Ngọc	Linh	26	12	2006	92765	
10A11	Huỳnh Quốc	Minh	25	11	2006	122019	
10A11	Lâm Mỹ	Mỹ	18	08	2006	92832	
10A11	Nguyễn Lâm Huỳnh	Ngân	02	08	2006	115978	
10A11	Lý Bảo	Ngọc	18	05	2006	108580	
10A11	Huỳnh Hà	Nhi	13	03	2006	92200	
10A11	Trình Lê Thảo	Nhi	31	10	2006	93717	
10A11	Nguyễn Minh	Quang	30	06	2006	90711	
10A11	Cao Xuân	Quý	28	01	2006	101227	
10A11	Lâm Bội	San	15	11	2006	110108	
10A11	Nguyễn Minh	Thư	07	10	2006	101315	
10A11	Trình Tích	Thuận	28	11	2006	100465	
10A11	Vũ Thu	Thủy	21	04	2006	90826	
10A11	Nguyễn Hoàng	Thy	28	02	2006	123228	
10A11	Nguyễn Huỳnh Thủy	Tiên	18	06	2006	94612	
10A11	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	05	10	2006	116323	
10A11	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	22	04	2006	92298	
10A11	Võ Lê Thành	Triệu	13	01	2006	93278	
10A11	Đỗ Nguyễn Tiến	Trực	27	05	2006	109020	
10A11	Lê Tấn	Trường	19	07	2006	106584	
10A11	Đinh Nhã	Uyên	03	10	2006	106620	
10A11	Trần Nguyễn Tường	Vy	03	12	2006	102388	
10A11	Teng Bảo	Yên	13	01	2006	110459	